

Lời Chúa - Chúa Nhật Kính Trọng Thể Các Thánh Tử Đạo Việt Nam (CN 33 TN)



Bài Đọc I: 2 Mcb 7,1.20-23.27b-29

Lời Chúa trong sách Ma-ca-bê quyển thứ hai.

¹ Hồi ấy, có bảy anh em bị bắt cùng với bà mẹ. Vua An-ti-ô-khô cho lấy roi và gân bò mà đánh họ, để bắt họ ăn thịt heo là thức ăn luật Mô-sê cấm.

²⁰ Bà mẹ là người rất mực xứng đáng cho ta khâm phục và kính cẩn ghi nhớ. Bà thấy bảy người con trai phải chết nội trong có một ngày, thế mà bà vẫn can đảm chịu đựng nhờ niềm trông cậy bà đặt nơi Đức Chúa. ²¹ Bà dùng tiếng mẹ đẻ mà khuyến khích từng người một, lòng bà đầy tâm tình cao thượng ; lời lẽ của bà tuy là của một người phụ nữ, nhưng lại sôi sục một chí khí nam nhi ; bà nói với các con : ²² “Mẹ không rõ các con đã thành hình trong lòng mẹ thế nào. Không phải mẹ ban cho các con thần khí và sự sống. Cũng không phải mẹ sắp đặt các phần cơ thể cho mỗi người trong các con. ²³ Chính Đấng Tạo Hoá càn khôn đã nắn đúc nên loài người, và đã sáng tạo nguồn gốc muôn loài.

Chính Người do lòng thương xót, cũng sẽ trả lại cho các con thần khí và sự sống, bởi vì bây giờ các con trọng Luật Lệ của Người hơn bản thân mình.”

^{27b} Bà nói với người con út : “Con ơi, con hãy thương mẹ : chín tháng cưu mang, ba năm bú mớm, mẹ đã nuôi nấng dạy dỗ con đến ngần này tuổi đầu. ²⁸ Mẹ xin con hãy nhìn xem trời đất và muôn loài trong đó, mà nhận biết rằng Thiên Chúa đã làm nên tất cả từ hư vô, và loài người cũng được tạo thành như vậy. ²⁹ Con đừng sợ tên đao phủ này ; nhưng hãy tỏ ra xứng đáng với các anh con, mà chấp nhận cái chết, để đến ngày Chúa thương xót, Người sẽ trả con và các anh con cho mẹ.”

Đó là lời Chúa

Đáp ca Tv 125,1-2ab.2cd-3.4-5.6 (Đ. c.5)

Xướng 1: Khi Chúa dẫn tù nhân Xi-on trở về,
ta tưởng mình như giữa giấc mơ.^{2ab} Vang vang ngoài miệng câu
cười nói,
rộn rã trên môi khúc nhạc mừng.

Đáp. Ai nghẹn ngào ra đi gieo giống,
mùa gặt mai sau khắp khởi mừng.

Xướng 2: Bây giờ trong dân ngoại, người ta bàn tán :
“Việc Chúa làm cho họ, vĩ đại thay !”³ Việc Chúa làm cho ta, ôi vĩ đại !
Ta thấy mình chan chứa một niềm vui.

Xướng 3: Lạy Chúa, xin dẫn tù nhân chúng con về,
như mưa dẫn nước về suối cạn miền Nam.⁵ Ai nghẹn ngào ra đi
gieo giống,
mùa gặt mai sau khắp khởi mừng.

Xướng 4: Họ ra đi, đi mà nức nở,
mang hạt giống vãi gieo ;
lúc trở về, về reo hớn hờ,
vai nặng gánh lúa vàng.

Bài Đọc II: Rm 8,31b-39

Lời Chúa trong thư của thánh Phao-lô tông đồ gửi tín hữu Rô-ma.



^{31b} Thừa anh em, có Thiên Chúa bên đỡ chúng ta, ai còn chống lại được chúng ta ? ³² Đến như chính Con Một, Thiên Chúa cũng chẳng tiếc, nhưng đã trao nộp vì hết thảy chúng ta. Một khi đã ban Người Con đó, lẽ nào Thiên Chúa lại chẳng rộng ban tất cả cho chúng ta ? ³³ Ai sẽ buộc tội những người Thiên Chúa đã chọn ? Chẳng lẽ Thiên Chúa, Đấng làm cho nên công chính ? ³⁴ Ai sẽ kết án họ ? Chẳng lẽ Đức Giê-su Ki-tô, Đấng đã chết, hơn nữa, đã sống lại, và đang ngự bên hữu Thiên Chúa mà chuyển cầu cho chúng ta ?

³⁵ Ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Ki-tô ? Phải chăng là gian truân, khốn khổ, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo ? ³⁶ Như có lời chép : Chính vì Ngài mà mỗi ngày chúng con bị giết, bị coi như bầy cừu để sát sinh.

³⁷ Nhưng trong mọi thử thách ấy, chúng ta toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta.

³⁸ Đúng thế, tôi tin chắc rằng : cho dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào, ³⁹ trời cao hay vực thẳm, hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Ki-tô Giê-su, Chúa chúng ta.

Đó Là Lời Chúa

Tung hô Tin Mừng Mt 5,10

Al-lê-lui-a. Al-lê-lui-a. Phúc thay ai bị bách hại vì sống công chính, vì Nước Trời là của họ. Al-lê-lui-a.



Suy niệm:

(trích trong 5 phút Lời Chúa)

Hình ảnh chàng trai trẻ trong “Chinh phụ ngâm” thật hào hùng:

“Chí làm trai dặm nghìn da ngựa

Gieo Thái sơn nhẹ tựa hồng mao”

Thân nam nhi dám vì đại nghĩa là bảo vệ quê hương giống nòi, coi cái chết nhẹ tựa lông hồng, sẵn sàng xông pha trận mạc nơi biên thùy, chết lấy da ngựa bọc thây, thế mới là người có chí khí, đáng mặt anh hùng hào kiệt. Thế thì các vị tử đạo, những người vì cái nghĩa lớn hơn, đó là làm chứng cho Đức Ki-tô, mà dám liều mạng sống mình, những người đó chẳng những đáng được tôn vinh mà còn được tưởng thưởng bội hậu: họ sẽ cứu được mạng sống mình và được sống hạnh phúc đời đời ở bên Thiên Chúa.

Mời Bạn: Trước khi dám chết vì Đức Ki-tô, các vị tử đạo đã phải dám sống vì Ngài. Chết vì Đức Ki-tô thì chỉ có một lần. Nhưng sống vì Đức Ki-tô, bạn có thể thể hiện mỗi ngày, bao lâu bạn còn sống trên đời này, mỗi lần một mới mẻ hơn và sâu sắc hơn. Cụ thể là hôm nay, ngay bây giờ, bạn làm gì để sống cho Đức Ki-tô, để làm chứng nhân cho Ngài?

Chia sẻ: Thế nào là một hành vi làm chứng cho Đức Ki-tô?

Sống Lời Chúa: Làm thật tốt công việc bổn phận của bạn ngày hôm nay để làm chứng cho Đức Ki-tô.

Cầu nguyện: *Lạy Chúa, xin cho chúng con biết tiếp tục công cuộc rao giảng Tin Mừng của các bậc tiền nhân, biết làm chứng cho Chúa Giê-su Ki-tô bằng đời sống tin yêu và phó thác, biết nói về Chúa cho đồng bào lương dân, biết cầu nguyện và hy sinh cho việc truyền giáo. Amen.*



Bài Tin Mừng (Mt 10,17-22)

Tin Mừng Đức Giê-su Ki-tô theo thánh Matthêu.

Khi ấy, Chúa Giê-su phán cùng các tông đồ rằng: "Các con hãy coi chừng người đời, vì họ sẽ nộp các con cho công nghị, và sẽ đánh đập các con nơi hội đường của họ. Các con sẽ bị điệu đến nhà cầm quyền và vua chúa vì Thầy, để làm chứng cho họ và cho dân ngoại được biết. Nhưng khi người ta bắt nộp các con, thì các con đừng lo nghĩ phải nói gì; vì chưng không phải chính các con nói, nhưng là Thánh Thần của Cha các con nói trong các con. Anh sẽ nộp em, cha sẽ nộp con, con cái sẽ chống lại cha mẹ và làm cho cha mẹ phải chết. Vì danh Thầy, các con sẽ bị mọi

người ghen ghét; nhưng ai bền đỗ đến cùng, kẻ ấy sẽ được cứu độ".

Phúc Âm Cù Chúa

Suy niệm:

Các Thánh Tử Đạo Việt Nam

(Trích từ trang TGP Sài Gòn)

Chúng ta có thể coi đạo Công Giáo được truyền vào Việt Nam từ thế kỷ 16, còn trước đó thì rất mơ hồ. Một vài tác giả cho rằng: các môn đệ của Thánh Tôma từ Ấn Độ theo các tàu buôn đã đến truyền giáo cho người Việt Nam.

Theo Đại Việt Sử Ký thì Sĩ Nhiếp là người thờ kính Chúa Trời, có xây một đền tại dinh của ông. Trong đền này có hình Gia tô thập tự. Ông chết năm 226, thọ 90 tuổi. Tuy nhiên đó mới chỉ là ước đoán mà thôi. Việc truyền giáo chỉ thực sự khởi sắc vào thời hậu Lê thuộc thế kỷ 16, khi các cha dòng Tên theo các tàu đã đến và giảng đạo tại Việt Nam.

Thời hậu Lê, tuy cấm đạo nhưng chưa khắc nghiệt lắm vì hoàn cảnh loạn lạc. Sau đó Tây Sơn đánh đổ nhà hậu Lê, đã ban cho tự do tôn giáo, nhưng không được bao lâu, nhà Tây Sơn cũng ra lệnh cấm đạo. Từ thời hậu Lê cho tới nhà Nguyễn, trong khoảng thời gian 162 năm, đã có 11 lần cấm đạo, những chưa gắt gao cho lắm.

Nhờ giám mục Bá Đa Lộc giúp đỡ, Nguyễn Phúc Ánh đánh thắng nhà Tây Sơn, lên làm vua và khởi đầu cho triều đại nhà Nguyễn. Vì thế, vua Gia Long không cấm đạo mà còn bênh vực

và nâng đỡ. Có người nói rằng khi gần chết nhà vua đã trở lại, nhưng không có bằng chứng chắc chắn nào cả.

Sang thời Minh Mạng, lúc đầu nhà vua không cấm đạo, nhưng chung quanh nhà vua, toàn những vị quan thù ghét đạo, luôn tìm cách vu khống cho người có đạo, thành thử nhà vua đã ngã theo và ra sắc chỉ cấm đạo trong cả nước.

Thời Thiệu Trị cũng vậy, lúc đầu nhà vua cũng không cấm đạo, nhưng kể từ ngày tàu Pháp tấn công cửa Hàn Tú tại Đà Nẵng, nhà vua tức giận và đã cấm đạo một cách gắt gao. Nhà vua treo thưởng cho ai bắt được một linh mục Pháp là 30 nén bạc. Công việc chưa đi đến đâu, thì nhà vua lâm bệnh và qua đời.

Thời Tự Đức, khi mới lên ngôi, nhà vua tỏ ra rất khoan hồng, mở cửa ngục tù cho giáo dân ra về, hy vọng những ngày đen tối sẽ chấm dứt. Thế nhưng, chẳng được bao lâu, hoàng hậu và các quan không đồng ý. Vì sợ có chia rẽ, nên nhà vua lại ban hành lệnh cấm đạo một cách gắt gao, không kém gì các bạo vương Rôma ngày xưa.

Trải qua hơn ba thế kỷ, hàng trăm ngàn người đã phải lìa xa quê hương, sống lén lút nơi rừng thiêng nước độc, để trốn tránh sự truy lùng như những giáo dân vùng La Vang Quảng Trị. Còn những người bị bắt, thì đã phải chịu những cực hình dã man, không kém gì các thánh tử đạo của Giáo Hội trong thời buổi sơ khai. Vậy đâu là những lý do khiến cho vua quan ra lệnh cấm đạo.

Lý do thứ nhất đó là vì óc thủ cựu và hẹp hòi. Họ luôn cho rằng chỉ mình mới tốt và đúng, còn người khác thì xấu và sai. Hơn nữa do ảnh hưởng của Nho giáo, phạm những gì thánh hiền đã

nói hay đã viết, đều là khuôn vàng thước ngọc cần phải tuân theo.

Lý do thứ hai đó là vì thái độ giận cá chém thớt. Thuở ban đầu các vua Minh Mạng, thiệu Trị và Tự Đức đều không cấm đạo, nhưng sau đó, vì không ngăn chặn được sự tấn công của người Pháp, nên vua quan quay ra thù ghét những người mà họ cho rằng đã theo đạo của Tây và khệp vào tội phản động, nổi giáo cho giặc.

Lý do thứ ba, đó là vì cho rằng những người theo đạo không còn tôn trọng truyền thống cha ông để lại, chẳng hạn trong việc thờ cúng ông bà tổ tiên, hiếu kính đối với cha mẹ... Đây cũng chỉ vì óc thiên cận, không tìm hiểu cho thấu đáo, nên đã gây ra những ngộ nhận, những hiểu lầm đáng tiếc.

Tuy nhiên lý do căn bản nhất vẫn là sự đối kháng giữa tinh thần của Chúa và tinh thần của thế gian. Đối kháng như lửa và nước, như ánh sáng và bóng tối. Chính vì thế, Chúa Giêsu đã tiên báo: Người ta đã bắt bớ Thầy, thì người ta cũng sẽ bắt bớ các con... Nhưng ai xưng tụng Thầy trước mặt người đời thì Thầy cũng sẽ xưng tụng nó trước mặt Cha Thầy, Đấng ngự ở trên trời.

Sự bắt bớ, hay nói đúng hơn, sự đối kháng này không phải chỉ xảy ra bên ngoài trên bình diện xã hội, như chúng ta đã thấy, mà còn xảy ra bên trong, trên bình diện nội tâm. Thực vậy, chúng ta luôn cảm thấy một sự giằng co giữa sự thiện và sự ác, để rồi như thánh Phaolô đã diễn tả: Sự thiện tôi muốn thì tôi lại không làm, còn điều ác tôi ghét thì tôi lại làm. Bởi đó, hãy trung thành với Chúa trong những bắt bớ bên trong bằng cách thực hiện điều thiện điều tốt, **nChúnta**

sẽ trung thành với Chúa trong những bắt bớ bên ngoài. Vì ai bền đỗ đến cùng, thì sẽ được cứu thoát.